TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C T** **TỈNH QUẢNG NINH**	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2018/QĐST-HNGĐ	*C T, ngày 27 tháng 3 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2017, giữa:

+ ***Nguyên đơn***: Chị H Thị H -Sinh năm 1985

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn C T, huyện C T, tỉnh Quảng Ninh.

+ ***Bị đơn:*** Anh Phạm Quốc H - Sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn C T, huyện C T, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị H Thị H và anh Phạm Quốc H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ ***Về con chung***: Chị H Thị H và anh Phạm Quốc H có một con chung tên là Phạm Khánh L sinh ngày 04/7/2012. Sau khi ly hôn, chị H Thị H trực tiếp nuôi con chung Phạm Khánh L, cho đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi.

Anh Phạm Quốc H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung. Chị H Thị H cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Phạm Quốc H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

+ ***Về cấp dưỡng nuôi con chung***: Anh Phạm Quốc H không phải cấp dưỡng nuôi

con chung.

+ *Về tài sản:* Chị H Thị H và anh Phạm Quốc H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ ***Về án phí:*** Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chị H Thị H chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng),* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng chị Hiểu đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002252 ngày 08/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C T, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại chị H Thị H 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*), tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND.H. C T;
- UBND .TT C T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Hồng Thắng